

ỦY BAN NHÂN DÂN TP. KON TUM
TRƯỜNG THCS TRẦN HƯNG ĐẠO

1. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I - NĂM HỌC 2024-2025

MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN- LỚP 7

TT	Mạch nội dung	Chủ đề	Mức độ nhận thức								Tổng		
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Tỉ lệ		Tổng điểm
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Giáo dục đạo đức	1. Tự hào về truyền thống quê hương	4					1			4	1	3,0
		2. Quan tâm, cảm thông và chia sẻ	4		2					1	6	1	2,5
		3. Học tập tự giác, tích cực	4		1	1					5	1	3,25
		4. Giữ chữ tín	4		1						5		1,25
Tổng			16		4	1		1		1	20	3	10,0 điểm
Tỉ lệ %			40%		30%		20%		10%		50%	50%	100%
Tỉ lệ chung			70%				30%				100%		

2. BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN - LỚP 7

TT	Mạch nội dung	Chủ đề	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ đánh giá			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Giáo dục đạo đức	1. Tự hào về truyền thống quê hương	Nhận biết: - Nêu được một số truyền thống văn hoá của quê hương. - Nêu được truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của quê hương.	4TN			
			Vận dụng: - Phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của quê hương. - Xác định được những việc cần làm phù hợp với bản thân để giữ gìn phát huy truyền thống quê hương.			1TL	
		2. Quan tâm, cảm thông và chia sẻ	Nhận biết: - Nêu được những biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác.	4TN			
			Thông hiểu: - Giải thích được vì sao mọi người phải quan tâm, cảm thông và chia sẻ với nhau.		2TN		
			Vận dụng cao: Thường xuyên có những lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với mọi người.				1TL

		3. Học tập tự giác, tích cực	Nhận biết: Nêu được các biểu hiện của học tập tự giác, tích cực.	4TN			
			Thông hiểu: Giải thích được vì sao phải học tập tự giác, tích cực.		1TN, 1TL		
		4. Giữ chữ tín	Nhận biết: - Trình bày được chữ tín là gì. - Nêu được biểu hiện của giữ chữ tín.	4TN			
			Thông hiểu: - Phân biệt được hành vi giữ chữ tín và không giữ chữ tín.		1TN		
Tổng			23 câu	16 câu	5 câu	1 câu	1 câu
Tỉ lệ %			100%	40%	30%	20%	10%
Tỉ lệ chung			100%	70%		30%	

Họ và tên:

Lớp:

Mã đề 701

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)

* Hãy chọn câu trả lời đúng:

Câu 1. Đầu là phương pháp học tập tự giác, tích cực mang lại hiệu quả cao?

- A. Ghi chép bài không đầy đủ. B. Tham gia câu lạc bộ thể dục thể thao.
C. Đặt câu hỏi khi chưa hiểu bài. D. Chỉ tập trung trong lớp học.

Câu 2. Việc làm nào dưới đây thể hiện học tập tự giác, tích cực?

- A. Bạn B luôn làm mọi cách để đạt điểm cao trong học tập.
B. Bạn C học tập không quản ngày đêm, quên cả ăn uống.
C. Bạn D luôn chủ động học bài làm bài đầy đủ trước khi đến lớp.
D. Bạn A cố gắng học tập vì mẹ hứa tặng điện thoại nếu được giấy khen.

Câu 3. Nhân vật nào dưới đây đã **không** giữ chữ tín?

- A. Bạn K thường nói dối bố mẹ để trốn học, đi chơi.
B. Anh Q luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
C. Chị X luôn thực hiện đúng những gì đã hứa.
D. Anh P đến điểm hẹn đúng giờ.

Câu 4. Chữ tín là:

- A. Coi trọng, giữ gìn niềm tin của mọi người đối với mình.
B. Niềm tin của con người đối với nhau.
C. Đặt mình vào vị trí của người khác để nhận biết và hiểu họ.
D. Sẵn sàng sẻ chia, giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn.

Câu 5. Ý kiến nào **không** phản ánh đúng ý nghĩa của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?

- A. Làm cho các mối quan hệ trở nên bền vững và tốt đẹp hơn.
B. Giúp con người có động lực vượt qua khó khăn, thử thách.
C. Giúp cuộc sống tràn ngập tình yêu thương, niềm vui và hạnh phúc.
D. Người biết cảm thông, chia sẻ luôn bị người khác lợi dụng, chèn ép.

Câu 6. Em đồng tình với ý kiến nào dưới đây về việc giữ chữ tín?

- A. Chỉ giữ lời hứa khi có điều kiện thực hiện.
B. Chỉ cần giữ chữ tín đối với những hợp đồng quan trọng.
C. Cần coi trọng lời hứa trong mọi trường hợp.
D. Không cần giữ lời hứa với khách hàng cũ.

Câu 7. Người biết quan tâm, cảm thông, chia sẻ sẽ:

- A. Được mọi người yêu mến, kính trọng. B. Luôn phải chịu thiệt thòi về mình.
C. Phải chịu nhiều áp lực trong cuộc sống. D. Bị mọi người xa lánh, khinh rẻ.

Câu 8. Người biết học tập tự giác, tích cực sẽ nhận được:

- A. Sự quan tâm, giúp đỡ của người khác.
B. Sự cảm thông, sẻ chia của người khác.
C. Sự tin tưởng, quý mến của mọi người.
D. Sự chế giễu, trêu chọc của người khác.

Câu 9. Hành vi nào dưới đây thể hiện việc giữ chữ tín?

- A. Không tin tưởng mọi người. B. Nói một đằng làm một nẻo.
C. Thực hiện đúng những gì đã nói. D. Hứa nhưng không thực hiện.

Câu 10. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?

- A. Kiến tha lâu đầy tổ. B. Giấy rách phải giữ lấy lề.
C. Lá lành đùm lá rách. D. Năng nhặt chặt bị.

Câu 11. Biểu hiện của giữ chữ tín là:

- A. Không tin tưởng nhau. B. Biết giữ lời hứa.
C. Tin tưởng lời người khác nói tuyệt đối. D. Đến trễ so với thời gian đã hẹn.

Câu 12. Biểu hiện của học tập tự giác, tích cực là:

- A. Luôn để bố mẹ gọi dậy đi học.
- B. Trước giờ đi học mới soạn sách, vở.
- C. Luôn cố gắng, vượt khó, kiên trì trong học tập.
- D. Trong giờ kiểm tra, nhìn bài bạn để đạt được điểm cao.

Câu 13. Biểu hiện nào **chưa** thể hiện sự tự giác, tích cực trong học tập?

- A. Luôn cố gắng vượt khó trong học tập.
- B. Chủ động lập kế hoạch học tập.
- C. Không làm bài tập ở nhà mà lại chờ chép bài của bạn.
- D. Hoàn thành nhiệm vụ học tập mà không cần ai nhắc nhở.

Câu 14. Hành động: Tặng sách cho trẻ em vùng cao là một trong những biểu hiện của sự:

- A. Yêu nước, đoàn kết và dũng cảm.
- B. Hiếu học và tôn sư trọng đạo.
- C. Quan tâm, cảm thông và chia sẻ.
- D. Dũng cảm, bất khuất, kiên cường.

Câu 15. Truyền thống nào sau đây thể hiện sự đáp nghĩa, biết ơn với công lao nuôi nấng, dạy dỗ của ông bà, cha mẹ?

- A. Hiếu học.
- B. Hiếu thảo.
- C. Trung thực.
- D. Cần cù.

Câu 16. Việc làm nào dưới đây thể hiện niềm tự hào về truyền thống văn hóa quê hương?

- A. Không tham gia lễ hội truyền thống của quê hương.
- B. Tìm hiểu những ca dao, tục ngữ, văn hóa tốt đẹp của quê mình.
- C. Không thích nghe những bài hát về quê hương.
- D. Tham gia hoạt động của lớp, của trường.

Câu 17. Hành động nào dưới đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông, chia sẻ:

- A. Khích lệ, động viên, an ủi khi bạn bè, người thân gặp khó khăn.
- B. Tỏ thái độ thờ ơ trước khó khăn, mất mát, nỗi đau của người khác.
- C. Giúp đỡ người khác khi thấy việc đó đem lại lợi ích cho bản thân.
- D. Lợi dụng hoàn cảnh khó khăn của người khác để trục lợi cho bản thân.

Câu 18. Truyền thống tốt đẹp của quê hương là:

- A. Những câu nói hay, có ý nghĩa, có từ rất lâu đời truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.
- B. Những giá trị văn hóa tốt đẹp của quê hương được truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.
- C. Những giá trị tốt đẹp của mỗi vùng miền có từ rất lâu đời được truyền sang nhiều thế hệ.
- D. Những đồ vật cổ xưa có giá trị được qua nhiều thế hệ.

Câu 19. Trường hợp nào dưới đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?

- A. Bạn T từ chối giúp đỡ khi thấy một em bé đang khóc vì bị lạc.
- B. Trong giờ kiểm tra môn toán, P đã cho Q chép bài.
- C. Bạn H thường xuyên gọi điện hỏi thăm sức khỏe ông bà.
- D. Bạn K thường chê giễu, trêu chọc người khuyết tật.

Câu 20. Việc làm nào dưới đây **không** thể hiện gìn giữ và phát triển truyền thống quê hương?

- A. Giới thiệu với du khách nước ngoài về các lễ hội nổi tiếng của địa phương.
- B. Tìm hiểu các làng nghề truyền thống ở địa phương.
- C. Không thích mặc trang phục truyền thống của dân tộc mình.
- D. Tìm hiểu lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm.

II. PHẦN TỰ LUẬN: (5,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Tình huống:

An thường tâm sự với bạn : “*Nói tới truyền thống của dân tộc Việt Nam mình thường mặc cảm thế nào ấy. So với thế giới nước mình còn lạc hậu lắm! Ngoài truyền thống đánh giặc ra, dân tộc ta có truyền thống gì đáng tự hào đâu!*”

- a. Em có đồng ý với ý kiến của An không? Vì sao?
- b. Nếu em là bạn của An, em sẽ nói gì với An?

Câu 2. (2,0 điểm) Em hãy giải thích vì sao học sinh cần phải học tập tự giác, tích cực?

Câu 3. (1,0 điểm) Liên hệ việc làm của bản thân thể hiện đức tính quan tâm, cảm thông và chia sẻ với mọi người?

----- **HẾT** -----

Họ và tên:

Lớp:

Mã đề 702

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)

* Hãy chọn câu trả lời đúng:

Câu 1. Đầu là phương pháp học tập tự giác, tích cực mang lại hiệu quả cao?

- A. Tham gia câu lạc bộ thể dục thể thao. B. Chỉ tập trung trong lớp học.
C. Đặt câu hỏi khi chưa hiểu bài. D. Ghi chép bài không đầy đủ.

Câu 2. Truyền thống tốt đẹp của quê hương là:

- A. Những đồ vật cổ xưa có giá trị được qua nhiều thế hệ.
B. Những giá trị tốt đẹp của mỗi vùng miền có từ rất lâu đời được truyền sang nhiều thế hệ.
C. Những câu nói hay, có ý nghĩa, có từ rất lâu đời truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.
D. Những giá trị văn hóa tốt đẹp của quê hương được truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

Câu 3. Người biết học tập tự giác, tích cực sẽ nhận được:

- A. Sự quan tâm, giúp đỡ của người khác. B. Sự chế giễu, trêu chọc của người khác.
C. Sự cảm thông, sẻ chia của người khác. D. Sự tin tưởng, quý mến của mọi người.

Câu 4. Hành động nào dưới đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông, chia sẻ:

- A. Khích lệ, động viên, an ủi khi bạn bè, người thân gặp khó khăn.
B. Giúp đỡ người khác khi thấy việc đó đem lại lợi ích cho bản thân.
C. Lợi dụng hoàn cảnh khó khăn của người khác để trục lợi cho bản thân.
D. Tỏ thái độ thờ ơ trước khó khăn, mất mát, nỗi đau của người khác.

Câu 5. Việc làm nào dưới đây thể hiện học tập tự giác, tích cực?

- A. Bạn A cố gắng học tập vì mẹ hứa tặng điện thoại nếu được giấy khen.
B. Bạn C học tập không quản ngày đêm, quên cả ăn uống.
C. Bạn D luôn chủ động học bài làm bài đầy đủ trước khi đến lớp.
D. Bạn B luôn làm mọi cách để đạt điểm cao trong học tập.

Câu 6. Biểu hiện nào **chưa** thể hiện sự tự giác, tích cực trong học tập?

- A. Hoàn thành nhiệm vụ học tập mà không cần ai nhắc nhở.
B. Chủ động lập kế hoạch học tập.
C. Luôn cố gắng vượt khó trong học tập.
D. Không làm bài tập ở nhà mà lại chờ chép bài của bạn.

Câu 7. Em đồng tình với ý kiến nào dưới đây về việc giữ chữ tín?

- A. Chỉ cần giữ chữ tín đối với những hợp đồng quan trọng.
B. Chỉ giữ lời hứa khi có điều kiện thực hiện.
C. Cần coi trọng lời hứa trong mọi trường hợp.
D. Không cần giữ lời hứa với khách hàng cũ.

Câu 8. Ý kiến nào **không** phản ánh đúng ý nghĩa của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?

- A. Người biết cảm thông, chia sẻ luôn bị người khác lợi dụng, chèn ép.
B. Giúp cuộc sống tràn ngập tình yêu thương, niềm vui và hạnh phúc.
C. Giúp con người có động lực vượt qua khó khăn, thử thách.
D. Làm cho các mối quan hệ trở nên bền vững và tốt đẹp hơn.

Câu 9. Việc làm nào dưới đây thể hiện niềm tự hào về truyền thống văn hóa quê hương?

- A. Không thích nghe những bài hát về quê hương.
B. Không tham gia lễ hội truyền thống của quê hương.
C. Tìm hiểu những ca dao, tục ngữ, văn hóa tốt đẹp của quê mình.
D. Tham gia hoạt động của lớp, của trường.

Câu 10. Chữ tín là:

- A. Sẵn sàng sẻ chia, giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn.
B. Đặt mình vào vị trí của người khác để nhận biết và hiểu họ.
C. Niềm tin của con người đối với nhau.

D. Coi trọng, giữ gìn niềm tin của mọi người đối với mình.

Câu 11. Hành động: Tặng sách cho trẻ em vùng cao là một trong những biểu hiện của sự:

A. Hiếu học và tôn sư trọng đạo.

B. Quan tâm, cảm thông và chia sẻ.

C. Dũng cảm, bất khuất, kiên cường.

D. Yêu nước, đoàn kết và dũng cảm.

Câu 12. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?

A. Kiến tha lâu đầy tổ.

B. Lá lành đùm lá rách.

C. Giấy rách phải giữ lấy lề.

D. Năng nhặt chặt bị.

Câu 13. Trường hợp nào dưới đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?

A. Trong giờ kiểm tra môn toán, P đã cho Q chép bài.

B. Bạn K thường chế giễu, trêu chọc người khuyết tật.

C. Bạn H thường xuyên gọi điện hỏi thăm sức khỏe ông bà.

D. Bạn T từ chối giúp đỡ khi thấy một em bé đang khóc vì bị lạc.

Câu 14. Hành vi nào dưới đây thể hiện việc giữ chữ tín?

A. Thực hiện đúng những gì đã nói.

B. Hứa nhưng không thực hiện.

C. Nói một đằng làm một nẻo.

D. Không tin tưởng mọi người.

Câu 15. Truyền thống nào sau đây thể hiện sự đáp nghĩa, biết ơn với công lao nuôi nấng, dạy dỗ của ông bà, cha mẹ?

A. Hiếu học.

B. Hiếu thảo.

C. Trung thực.

D. Cần cù.

Câu 16. Người biết quan tâm, cảm thông, chia sẻ sẽ:

A. Phải chịu nhiều áp lực trong cuộc sống.

B. Được mọi người yêu mến, kính trọng.

C. Bị mọi người xa lánh, khinh rẻ.

D. Luôn phải chịu thiệt thòi về mình.

Câu 17. Nhân vật nào dưới đây đã **không** giữ chữ tín?

A. Anh Q luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

B. Anh P đến điểm hẹn đúng giờ.

C. Bạn K thường nói dối bố mẹ để trốn học, đi chơi.

D. Chị X luôn thực hiện đúng những gì đã hứa.

Câu 18. Việc làm nào dưới đây **không** thể hiện gìn giữ và phát triển truyền thống quê hương?

A. Tìm hiểu lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm.

B. Giới thiệu với du khách nước ngoài về các lễ hội nổi tiếng của địa phương.

C. Không thích mặc trang phục truyền thống của dân tộc mình.

D. Tìm hiểu các làng nghề truyền thống ở địa phương.

Câu 19. Biểu hiện của giữ chữ tín là:

A. Tin tưởng lời người khác nói tuyệt đối.

B. Biết giữ lời hứa.

C. Không tin tưởng nhau.

D. Đến trễ so với thời gian đã hẹn.

Câu 20. Biểu hiện của học tập tự giác, tích cực là:

A. Trước giờ đi học mới soạn sách, vở.

B. Luôn để bố mẹ gọi dậy đi học.

C. Luôn cố gắng, vượt khó, kiên trì trong học tập.

D. Trong giờ kiểm tra, nhìn bài bạn để đạt được điểm cao.

II. PHẦN TỰ LUẬN: (5,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Tình huống:

An thường tâm sự với bạn : “Nói tới truyền thống của dân tộc Việt Nam mình thường mặc cảm thế nào ấy. So với thế giới nước mình còn lạc hậu lắm! Ngoài truyền thống đánh giặc ra, dân tộc ta có truyền thống gì đáng tự hào đâu!”

a. Em có đồng ý với ý kiến của An không? Vì sao?

b. Nếu em là bạn của An, em sẽ nói gì với An?

Câu 2. (2,0 điểm) Em hãy giải thích vì sao học sinh cần phải học tập tự giác, tích cực?

Câu 3. (1,0 điểm) Liên hệ việc làm của bản thân thể hiện đức tính quan tâm, cảm thông và chia sẻ với mọi người?

----- HẾT -----

(Đề có 02 trang)

Họ và tên:

Lớp:

Mã đề 703

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)

* Hãy chọn câu trả lời đúng:

Câu 1. Ý kiến nào **không** phản ánh đúng ý nghĩa của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?

- A. Làm cho các mối quan hệ trở nên bền vững và tốt đẹp hơn.
- B. Giúp con người có động lực vượt qua khó khăn, thử thách.
- C. Giúp cuộc sống tràn ngập tình yêu thương, niềm vui và hạnh phúc.
- D. Người biết cảm thông, chia sẻ luôn bị người khác lợi dụng, chèn ép.

Câu 2. Chữ tín là:

- A. Đặt mình vào vị trí của người khác để nhận biết và hiểu họ.
- B. Niềm tin của con người đối với nhau.
- C. Sẵn sàng sẻ chia, giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn.
- D. Coi trọng, giữ gìn niềm tin của mọi người đối với mình.

Câu 3. Việc làm nào dưới đây **không** thể hiện gìn giữ và phát triển truyền thống quê hương?

- A. Tìm hiểu các làng nghề truyền thống ở địa phương.
- B. Tìm hiểu lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm.
- C. Không thích mặc trang phục truyền thống của dân tộc mình.
- D. Giới thiệu với du khách nước ngoài về các lễ hội nổi tiếng của địa phương.

Câu 4. Biểu hiện của học tập tự giác, tích cực là:

- A. Luôn cố gắng, vượt khó, kiên trì trong học tập.
- B. Trước giờ đi học mới soạn sách, vở.
- C. Trong giờ kiểm tra, nhìn bài bạn để đạt được điểm cao.
- D. Luôn đề bố mẹ gọi dậy đi học.

Câu 5. Việc làm nào dưới đây thể hiện niềm tự hào về truyền thống văn hóa quê hương?

- A. Tìm hiểu những ca dao, tục ngữ, văn hóa tốt đẹp của quê mình.
- B. Không thích nghe những bài hát về quê hương.
- C. Không tham gia lễ hội truyền thống của quê hương.
- D. Tham gia hoạt động của lớp, của trường.

Câu 6. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?

- A. Giấy rách phải giữ lấy lề.
- B. Năng nhặt chặt bị.
- C. Lá lành đùm lá rách.
- D. Kiến tha lâu đầy tổ.

Câu 7. Biểu hiện của giữ chữ tín là:

- A. Không tin tưởng nhau.
- B. Đến trễ so với thời gian đã hẹn.
- C. Tin tưởng lời người khác nói tuyệt đối.
- D. Biết giữ lời hứa.

Câu 8. Hành động: Tặng sách cho trẻ em vùng cao là một trong những biểu hiện của sự:

- A. Quan tâm, cảm thông và chia sẻ.
- B. Dũng cảm, bất khuất, kiên cường.
- C. Hiếu học và tôn sư trọng đạo.
- D. Yêu nước, đoàn kết và dũng cảm.

Câu 9. Biểu hiện nào **chưa** thể hiện sự tự giác, tích cực trong học tập?

- A. Chủ động lập kế hoạch học tập.
- B. Luôn cố gắng vượt khó trong học tập.
- C. Không làm bài tập ở nhà mà lại chờ chép bài của bạn.
- D. Hoàn thành nhiệm vụ học tập mà không cần ai nhắc nhở.

Câu 10. Hành động nào dưới đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông, chia sẻ:

- A. Tỏ thái độ thờ ơ trước khó khăn, mệt mỏi, nỗi đau của người khác.
- B. Giúp đỡ người khác khi thấy việc đó đem lại lợi ích cho bản thân.
- C. Khích lệ, động viên, an ủi khi bạn bè, người thân gặp khó khăn.
- D. Lợi dụng hoàn cảnh khó khăn của người khác để trục lợi cho bản thân.

Câu 11. Em đồng tình với ý kiến nào dưới đây về việc giữ chữ tín?

- A. Không cần giữ lời hứa với khách hàng cũ.
- B. Chỉ giữ lời hứa khi có điều kiện thực hiện.

- C. Cần coi trọng lời hứa trong mọi trường hợp.
- D. Chỉ cần giữ chữ tín đối với những hợp đồng quan trọng.

Câu 12. Trường hợp nào dưới đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?

- A. Bạn T từ chối giúp đỡ khi thấy một em bé đang khóc vì bị lạc.
- B. Trong giờ kiểm tra môn toán, P đã cho Q chép bài.
- C. Bạn K thường chế giễu, trêu chọc người khuyết tật.
- D. Bạn H thường xuyên gọi điện hỏi thăm sức khỏe ông bà.

Câu 13. Truyền thống tốt đẹp của quê hương là:

- A. Những đồ vật cổ xưa có giá trị được qua nhiều thế hệ.
- B. Những giá trị tốt đẹp của mỗi vùng miền có từ rất lâu đời được truyền sang nhiều thế hệ.
- C. Những giá trị văn hóa tốt đẹp của quê hương được truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.
- D. Những câu nói hay, có ý nghĩa, có từ rất lâu đời truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

Câu 14. Người biết quan tâm, cảm thông, chia sẻ sẽ:

- A. Phải chịu nhiều áp lực trong cuộc sống.
- B. Được mọi người yêu mến, kính trọng.
- C. Luôn phải chịu thiệt thòi về mình.
- D. Bị mọi người xa lánh, khinh rẻ.

Câu 15. Người biết học tập tự giác, tích cực sẽ nhận được:

- A. Sự chế giễu, trêu chọc của người khác.
- B. Sự cảm thông, sẻ chia của người khác.
- C. Sự quan tâm, giúp đỡ của người khác.
- D. Sự tin tưởng, quý mến của mọi người.

Câu 16. Truyền thống nào sau đây thể hiện sự đáp nghĩa, biết ơn với công lao nuôi nấng, dạy dỗ của ông bà, cha mẹ?

- A. Trung thực.
- B. Cần cù.
- C. Hiếu thảo.
- D. Hiếu học.

Câu 17. Việc làm nào dưới đây thể hiện học tập tự giác, tích cực?

- A. Bạn C học tập không quản ngày đêm, quên cả ăn uống.
- B. Bạn D luôn chủ động học bài làm bài đầy đủ trước khi đến lớp.
- C. Bạn B luôn làm mọi cách để đạt điểm cao trong học tập.
- D. Bạn A cố gắng học tập vì mẹ hứa tặng điện thoại nếu được giấy khen.

Câu 18. Nhân vật nào dưới đây đã **không** giữ chữ tín?

- A. Chị X luôn thực hiện đúng những gì đã hứa.
- B. Anh Q luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- C. Bạn K thường nói dối bố mẹ để trốn học, đi chơi.
- D. Anh P đến điểm hẹn đúng giờ.

Câu 19. Đây là phương pháp học tập tự giác, tích cực mang lại hiệu quả cao?

- A. Đặt câu hỏi khi chưa hiểu bài.
- B. Ghi chép bài không đầy đủ.
- C. Chỉ tập trung trong lớp học.
- D. Tham gia câu lạc bộ thể dục thể thao.

Câu 20. Hành vi nào dưới đây thể hiện việc giữ chữ tín?

- A. Hứa nhưng không thực hiện.
- B. Không tin tưởng mọi người.
- C. Thực hiện đúng những gì đã nói.
- D. Nói một đằng làm một nẻo.

II. PHẦN TỰ LUẬN: (5,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Tình huống:

An thường tâm sự với bạn : “*Nói tới truyền thống của dân tộc Việt Nam mình thường mặc cảm thế nào ấy. So với thế giới nước mình còn lạc hậu lắm! Ngoài truyền thống đánh giặc ra, dân tộc ta có truyền thống gì đáng tự hào đâu!*”

a. Em có đồng ý với ý kiến của An không? Vì sao?

b. Nếu em là bạn của An, em sẽ nói gì với An?

Câu 2. (2,0 điểm) Em hãy giải thích vì sao học sinh cần phải học tập tự giác, tích cực?

Câu 3. (1,0 điểm) Liên hệ việc làm của bản thân thể hiện đức tính quan tâm, cảm thông và chia sẻ với mọi người?

----- **HẾT** -----

(Đề có 02 trang)

Họ và tên:

Lớp:

Mã đề 704

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)

* Hãy chọn câu trả lời đúng:

Câu 1. Em đồng tình với ý kiến nào dưới đây về việc giữ chữ tín?

- A. Không cần giữ lời hứa với khách hàng cũ.
- B. Cần coi trọng lời hứa trong mọi trường hợp.
- C. Chỉ cần giữ chữ tín đối với những hợp đồng quan trọng.
- D. Chỉ giữ lời hứa khi có điều kiện thực hiện.

Câu 2. Biểu hiện của học tập tự giác, tích cực là:

- A. Luôn để bố mẹ gọi dậy đi học.
- B. Luôn cố gắng, vượt khó, kiên trì trong học tập.
- C. Trước giờ đi học mới soạn sách, vở.
- D. Trong giờ kiểm tra, nhìn bài bạn để đạt được điểm cao.

Câu 3. Hành động nào dưới đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông, chia sẻ:

- A. Lợi dụng hoàn cảnh khó khăn của người khác để trục lợi cho bản thân.
- B. Giúp đỡ người khác khi thấy việc đó đem lại lợi ích cho bản thân.
- C. Tỏ thái độ thờ ơ trước khó khăn, mất mát, nỗi đau của người khác.
- D. Khích lệ, động viên, an ủi khi bạn bè, người thân gặp khó khăn.

Câu 4. Người biết học tập tự giác, tích cực sẽ nhận được:

- A. Sự quan tâm, giúp đỡ của người khác.
- B. Sự chế giễu, trêu chọc của người khác.
- C. Sự tin tưởng, quý mến của mọi người.
- D. Sự cảm thông, sẻ chia của người khác.

Câu 5. Nhân vật nào dưới đây đã **không** giữ chữ tín?

- A. Anh P đến điểm hẹn đúng giờ.
- B. Chị X luôn thực hiện đúng những gì đã hứa.
- C. Anh Q luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- D. Bạn K thường nói dối bố mẹ để trốn học, đi chơi.

Câu 6. Truyền thống nào sau đây thể hiện sự đáp nghĩa, biết ơn với công lao nuôi nấng, dạy dỗ của ông bà, cha mẹ?

- A. Hiếu thảo.
- B. Trung thực.
- C. Hiếu học.
- D. Cần cù.

Câu 7. Hành động: Tặng sách cho trẻ em vùng cao là một trong những biểu hiện của sự:

- A. Yêu nước, đoàn kết và dũng cảm.
- B. Dũng cảm, bất khuất, kiên cường.
- C. Hiếu học và tôn sư trọng đạo.
- D. Quan tâm, cảm thông và chia sẻ.

Câu 8. Chữ tín là:

- A. Đặt mình vào vị trí của người khác để nhận biết và hiểu họ.
- B. Coi trọng, giữ gìn niềm tin của mọi người đối với mình.
- C. Sẵn sàng sẻ chia, giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn.
- D. Niềm tin của con người đối với nhau.

Câu 9. Câu tục ngữ nào dưới đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?

- A. Kiến tha lâu đầy tổ.
- B. Năng nhặt chặt bị.
- C. Lá lành đùm lá rách.
- D. Giấy rách phải giữ lấy lề.

Câu 10. Biểu hiện của giữ chữ tín là:

- A. Biết giữ lời hứa.
- B. Tin tưởng lời người khác nói tuyệt đối.
- C. Không tin tưởng nhau.
- D. Đến trễ so với thời gian đã hẹn.

Câu 11. Người biết quan tâm, cảm thông, chia sẻ sẽ:

- A. Luôn phải chịu thiệt thòi về mình.
- B. Phải chịu nhiều áp lực trong cuộc sống.
- C. Bị mọi người xa lánh, khinh rẻ.
- D. Được mọi người yêu mến, kính trọng.

Câu 12. Ý kiến nào **không** phản ánh đúng ý nghĩa của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?

- A. Giúp cuộc sống tràn ngập tình yêu thương, niềm vui và hạnh phúc.
- B. Giúp con người có động lực vượt qua khó khăn, thử thách.
- C. Làm cho các mối quan hệ trở nên bền vững và tốt đẹp hơn.
- D. Người biết cảm thông, chia sẻ luôn bị người khác lợi dụng, chèn ép.

Câu 13. Biểu hiện nào **chưa** thể hiện sự tự giác, tích cực trong học tập?

- A. Không làm bài tập ở nhà mà lại chờ chép bài của bạn.
- B. Chủ động lập kế hoạch học tập.
- C. Luôn cố gắng vượt khó trong học tập.
- D. Hoàn thành nhiệm vụ học tập mà không cần ai nhắc nhở.

Câu 14. Truyền thống tốt đẹp của quê hương là:

- A. Những giá trị tốt đẹp của mỗi vùng miền có từ rất lâu đời được truyền sang nhiều thế hệ.
- B. Những giá trị văn hóa tốt đẹp của quê hương được truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.
- C. Những đồ vật cổ xưa có giá trị được qua nhiều thế hệ.
- D. Những câu nói hay, có ý nghĩa, có từ rất lâu đời truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

Câu 15. Việc làm nào dưới đây thể hiện học tập tự giác, tích cực?

- A. Bạn D luôn chủ động học bài làm bài đầy đủ trước khi đến lớp.
- B. Bạn C học tập không quản ngày đêm, quên cả ăn uống.
- C. Bạn B luôn làm mọi cách để đạt điểm cao trong học tập.
- D. Bạn A cố gắng học tập vì mẹ hứa tặng điện thoại nếu được giấy khen.

Câu 16. Trường hợp nào dưới đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?

- A. Trong giờ kiểm tra môn toán, P đã cho Q chép bài.
- B. Bạn H thường xuyên gọi điện hỏi thăm sức khỏe ông bà.
- C. Bạn K thường chế giễu, trêu chọc người khuyết tật.
- D. Bạn T từ chối giúp đỡ khi thấy một em bé đang khóc vì bị lạc.

Câu 17. Việc làm nào dưới đây **không** thể hiện gìn giữ và phát triển truyền thống quê hương?

- A. Tìm hiểu lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm.
- B. Giới thiệu với du khách nước ngoài về các lễ hội nổi tiếng của địa phương.
- C. Tìm hiểu các làng nghề truyền thống ở địa phương.
- D. Không thích mặc trang phục truyền thống của dân tộc mình.

Câu 18. Đây là phương pháp học tập tự giác, tích cực mang lại hiệu quả cao?

- A. Đặt câu hỏi khi chưa hiểu bài.
- B. Tham gia câu lạc bộ thể dục thể thao.
- C. Chỉ tập trung trong lớp học.
- D. Ghi chép bài không đầy đủ.

Câu 19. Việc làm nào dưới đây thể hiện niềm tự hào về truyền thống văn hóa quê hương?

- A. Tham gia hoạt động của lớp, của trường.
- B. Không tham gia lễ hội truyền thống của quê hương.
- C. Không thích nghe những bài hát về quê hương.
- D. Tìm hiểu những ca dao, tục ngữ, văn hóa tốt đẹp của quê mình.

Câu 20. Hành vi nào dưới đây thể hiện việc giữ chữ tín?

- A. Thực hiện đúng những gì đã nói.
- B. Không tin tưởng mọi người.
- C. Hứa nhưng không thực hiện.
- D. Nói một đằng làm một nẻo.

II. PHẦN TỰ LUẬN: (5,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Tình huống:

An thường tâm sự với bạn : “*Nói tới truyền thống của dân tộc Việt Nam mình thường mặc cảm thế nào ấy. So với thế giới nước mình còn lạc hậu lắm! Ngoài truyền thống đánh giặc ra, dân tộc ta có truyền thống gì đáng tự hào đâu!*”

a. Em có đồng ý với ý kiến của An không? Vì sao?

b. Nếu em là bạn của An, em sẽ nói gì với An?

Câu 2. (2,0 điểm) Em hãy giải thích vì sao học sinh cần phải học tập tự giác, tích cực?

Câu 3. (1,0 điểm) Liên hệ việc làm của bản thân thể hiện đức tính quan tâm, cảm thông và chia sẻ với mọi người?

-----**HẾT**-----

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Phần trắc nghiệm (5,0 điểm) : Mỗi câu đúng được 0,25 điểm.

2. Phần tự luận (5,0 điểm)

- Câu 1 trả lời đúng 2,0 điểm.

- Câu 2 trả lời đúng 2,0 điểm.

- Câu 3 trả lời đúng 1,0 điểm.

*Lưu ý: Tổng điểm của mỗi phần không làm tròn; điểm tổng của toàn bài kiểm tra được làm tròn đến 01 chữ số thập phân.(0,25đ → 0,3đ; 0,75đ → 0,8đ).

II. ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM:

1. Phần trắc nghiệm (5,0 điểm):

- Học sinh chọn đúng đáp án, mỗi câu được 0,25 điểm tổng 20 câu đúng được 5,0 điểm.

Mã đề 701		Mã đề 702	Mã đề 703	Mã đề 703
Câu	Đáp án	Đáp án	Đáp án	Đáp án
1	C	C	D	B
2	C	D	B	B
3	A	D	C	D
4	B	A	A	C
5	D	C	A	D
6	C	D	C	A
7	A	C	D	D
8	C	A	A	D
9	C	C	C	C
10	C	C	C	A
11	B	B	C	D
12	C	B	D	D
13	C	C	C	A
14	C	A	B	B
15	B	B	D	A
16	B	B	C	B
17	A	C	B	D
18	B	B	C	A
19	C	B	A	D
20	C	C	C	A

2. Phần tự luận (5,0 điểm)

Câu	ĐÁP ÁN	Điểm
1 (2,0 điểm)	* HS có thể có những cách diễn đạt khác nhau, nhưng cần nêu được những ý cơ bản sau: a. Không đồng ý với quan điểm của bạn An.	0,5 điểm
	* Giải thích: - Dân tộc ta có nhiều truyền thống tốt đẹp: Yêu nước, đoàn kết, yêu thương con người, cần cù sáng tạo...	0,5 điểm
	b. Nếu là bạn của An, em sẽ: - Em sẽ nói với An rằng chúng ta nên tìm hiểu kĩ truyền thống văn hóa của nước ta. Vì đó là thể hiện của lòng yêu nước, tự hào truyền thống dân tộc.	0,5 điểm
	- Chúng ta còn nên cố gắng học tập để đưa đất nước chúng ta ngày càng giàu mạnh hơn.	0,5 điểm
2 (2,0 điểm)	Phải học tập tự giác, tích cực vì: - Rèn luyện được tính tự lập, tự chủ, ý chí kiên cường, bền bỉ của bản thân.	0,5 điểm
	- Không ngừng tiến bộ, vượt mọi khó khăn để đạt kết quả cao trong học tập.	0,5 điểm
	- Hình thành thói quen tự giác, tích cực trong mọi công việc.	0,5 điểm
	- Thành công trong cuộc sống được mọi người tin yêu, quý mến.	0,5 điểm
3 (1,0 điểm)	Liên hệ việc làm của bản thân thể hiện đức tính quan tâm, cảm thông và chia sẻ với mọi người: - Lắng nghe, động viên, an ủi, nhắn tin, gọi điện hỏi thăm.	0,25 điểm
	- Chia sẻ về vật chất và tinh thần với những người gặp khó khăn.	0,25 điểm
	- Khích lệ, động viên bạn bè quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác; phê phán thói ích kỉ, thờ ơ trước khó khăn, mất mát của người khác... * Lưu ý: Tùy mức độ làm bài của HS, giáo viên cho điểm phù hợp.	0,5 điểm

Thống Nhất, ngày 17 tháng 10 năm 2024

Duyệt của BGH

Duyệt của TPCM

Giáo viên ra đề





Nguyễn Thị Kim Chi

Nguyễn Thị Hoa

Phạm Thị Ánh Hương